

**NGUYỄN VĂN NGỌC
PGS.TS. HOÀNG YẾN**

**HƯỚNG DẪN GIẢI
BÀI TẬP KINH TẾ VĨ MÔ**



**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
HÀ NỘI - 2007**

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
Bài 1 Tổng quan về kinh tế vĩ mô	7
Bài 2 Số liệu kinh tế vĩ mô	11
Bài 3 Sản xuất và phân phối thu nhập quốc dân	23
Bài 4 Tăng trưởng kinh tế	42
Bài 5 Thất nghiệp	68
Bài 6 Tiền tệ và lạm phát	78
Bài 7 Nền kinh tế mở	87
Bài 8 Giới thiệu những biến động kinh tế	106
Bài 9 Tổng cầu I	118
Bài 10 Tổng cầu II	132
Bài 11 Tổng cung	156
Bài 12 Cuộc tranh luận về chính sách kinh tế vĩ mô	170
Bài 13 Nền kinh tế mở trong ngắn hạn	180
Bài 14 Lý thuyết về chu kỳ kinh doanh thực tế	208
Bài 15 Tiêu dùng	214
Bài 16 Bàn về vấn đề nợ chính phủ	229
Bài 17 Đầu tư	236
Bài 18 Cung tiền và cầu tiền	245

LỜI NÓI ĐẦU

Khi nghiên cứu bất kỳ môn học nào, bạn đều phải trải qua hai công đoạn: thu lượm kiến thức và luyện tập khả năng vận dụng. Là sinh viên, bạn thu lượm kiến thức thông qua việc nghe giảng, đọc giáo trình và tài liệu liên quan. Để rèn luyện và nâng cao khả năng vận dụng những kiến thức đã thu lượm được, bạn tóm tắt và ghi nhớ những điều đã học, sau đó suy nghĩ để trả lời các câu hỏi và giải bài tập. Khi thực hiện công đoạn hai này, bạn có thể gặp một số khó khăn. Có thể bạn không biết bản tóm tắt của mình đã bao gồm hết các nội dung chủ yếu chưa. Cũng có thể bạn không biết cách trả lời câu hỏi và giải bài tập. Ngay cả khi làm được điều đó, có thể bạn vẫn băn khoăn không biết mình đã đi đến kết quả đúng chưa.

Cuốn *Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô* này giúp bạn tháo gỡ những khó khăn đó khi học môn kinh tế vĩ mô. Cuốn sách trả lời tất cả các câu hỏi ôn tập và giải tất cả các bài tập vận dụng ghi trong phần cuối của mỗi bài giảng trong cuốn *Bài giảng kinh tế vĩ mô* (Nguyễn Văn Ngọc, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, 2007). Vì vậy, nó là trợ thủ đắc lực cho bạn khi học các khóa học kinh tế vĩ mô được thiết kế dựa trên cuốn sách này. Nó cũng có tác dụng tốt đối với các khóa học kinh tế vĩ mô khác, vì nhìn chung các chương trình kinh tế vĩ mô có nhiều điểm tương đồng.

Để tạo thuận lợi cho bạn khi sử dụng cuốn sách này, chúng tôi cho in lại cả phần tóm tắt nội dung, câu hỏi ôn tập và bài tập vận dụng trong cuốn *Bài giảng kinh tế vĩ mô*. Cách làm này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho bạn khi nghiên cứu cuốn sách: bạn không cần có cuốn *Bài giảng kinh tế vĩ mô* bên cạnh khi nghiên cứu nó.

Hy vọng cuốn sách này sẽ hữu ích và trở thành người bạn gần gũi của bạn!

Tác giả

Bài 1

TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ VĨ MÔ

I. TÓM TẮT NỘI DUNG

Kinh tế vĩ mô là bộ môn khoa học nghiên cứu hoạt động của nền kinh tế với tư cách một tổng thể. Nó nghiên cứu nhiều chủ đề, trong đó có sự tăng trưởng của thu nhập, sự thay đổi của mức giá chung và tỷ lệ thất nghiệp. Nhà kinh tế vĩ mô vừa tìm cách lý giải các biến cố kinh tế, vừa nêu ra những khuyến nghị chính sách nhằm cải thiện kết quả hoạt động của nền kinh tế.

Để hiểu được nền kinh tế cực kỳ đa dạng và phức tạp, các nhà kinh tế sử dụng nhiều mô hình. Đây là hình thức đơn giản của lý thuyết giúp chúng ta chỉ ra phương thức tác động của các biến ngoại sinh đối với các biến nội sinh. Nghệ thuật của kinh tế học nói chung và kinh tế vĩ mô nói riêng là đánh giá xem mô hình có nắm bắt được đúng các mối quan hệ kinh tế chủ yếu không. Vì không có mô hình nào lý giải được mọi vấn đề, nên nhà kinh tế vĩ mô sử dụng các mô hình khác nhau để đạt được những mục tiêu nghiên cứu khác nhau.

Một ví dụ đơn giản, nhưng rất hữu ích và được sử dụng phổ biến trong kinh tế học là mô hình về thị trường bánh mì. Mô hình này bao gồm ba phương trình: phương trình thứ nhất biểu thị hàm cầu, phương trình thứ hai biểu thị hàm cung, còn phương trình thứ ba biểu thị điều kiện cân bằng. Trong mô hình này, giá bánh mì, tổng thu nhập và giá bột mì là biến ngoại sinh, còn lượng cầu và lượng cung là biến nội sinh.

Sự điều chỉnh của giá cả đóng vai trò quan trọng trong các mô hình kinh tế vĩ mô. Giá định giá cả linh hoạt hàm ý giá cả có thể điều chỉnh nhanh chóng để đáp lại những thay đổi diễn ra trên thị trường. Giá định giá cả cứng nhắc hàm ý giá cả điều chỉnh chậm chạp khi có những thay đổi trong điều kiện cung cầu. Đây là hai giả định cơ bản thường thấy trong các mô hình kinh tế vĩ mô. Hầu hết các nhà kinh tế vĩ mô đều tin rằng mô hình cân bằng thị trường (giả định giá cả linh hoạt) mô tả chính xác nền kinh tế trong dài hạn, nhưng để mô tả đúng sự vận hành của nền kinh tế trong ngắn hạn, chúng ta cần tới mô hình giá cả cứng nhắc.

Kinh tế vĩ mô và kinh tế vi mô có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Kinh tế vĩ mô nghiên cứu phương thức ra quyết định của các hộ gia đình và doanh nghiệp

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP KINH TẾ VĨ MÔ

cũng như tác động qua lại giữa các tác nhân kinh tế này trên từng thị trường cụ thể. Kinh tế vĩ mô nghiên cứu hoạt động của nền kinh tế với tư cách một tổng thể và các chính sách mà chính phủ thực hiện để tác động tới các tổng lượng kinh tế. Vì biến cố kinh tế vĩ mô phát sinh từ nhiều tác động qua lại mang tính chất vi mô, nên nhà kinh tế vĩ mô sử dụng nhiều công cụ được phát triển trong môn kinh tế vi mô.

II. CÂU HỎI ÔN TẬP

1. *Hãy giải thích sự khác nhau giữa kinh tế vĩ mô và kinh tế vi mô. Hai bộ môn khoa học này có quan hệ với nhau như thế nào?*

Trả lời

Kinh tế vi mô nghiên cứu cách thức ra quyết định của các hộ gia đình và doanh nghiệp cá biệt cũng như tác động qua lại giữa họ với nhau. Mô hình kinh tế vi mô về hộ gia đình và doanh nghiệp được thiết lập dựa trên nguyên tắc tối ưu hoá. Nghĩa là, hộ gia đình và doanh nghiệp được giả định là tìm cách đạt được mối lợi tối đa từ khối lượng nguồn lực hiện có. Ví dụ, khi đưa ra quyết định mua hàng, hộ gia đình tìm cách tối đa hoá ích lợi, tức thoả mãn tối đa nhu cầu của mình, còn các doanh nghiệp đưa ra quyết định sản xuất thứ gì, mỗi thứ bao nhiêu để tối đa hoá lợi nhuận. Ngược lại, kinh tế học vĩ mô nghiên cứu nền kinh tế với tư cách một tổng thể. Nó tập trung vào những vấn đề như: các yếu tố quyết định tổng sản lượng, việc làm, mức giá chung và tỷ giá hối đoái. Vì các biến số kinh tế vĩ mô là kết quả của sự tương tác giữa hàng triệu hộ gia đình và doanh nghiệp, nên chúng ta có thể nhận định rằng kinh tế vi mô là cơ sở cho kinh tế vĩ mô.

2. *Tại sao các nhà kinh tế lập ra những mô hình?*

Trả lời

Các nhà kinh tế lập ra mô hình vì họ coi chúng là công cụ để tóm lược mối quan hệ giữa các biến số kinh tế. Các mô hình hữu ích vì chúng bỏ qua (hay trừu tượng hóa) nhiều chi tiết tồn tại trong nền kinh tế và cho phép chúng ta tập trung vào việc nghiên cứu những mối liên hệ kinh tế quan trọng nhất.

3. *Mô hình cân bằng thị trường là gì?*

Trả lời

Mô hình cân bằng thị trường là mô hình giả định giá cả điều chỉnh để cân bằng cung cầu. Mô hình cân bằng thị trường hữu ích trong trường hợp giá cả linh

hoạt. Song trong nhiều trường hợp, giá cả linh hoạt không phải là giả định thực tế. Ví dụ, các hợp đồng lao động thường quy định tiền lương cho khoảng thời gian dài tới 3 năm, các công ty phát hành tạp chí chỉ thay đổi giá bán từ 3 đến 4 năm một lần.

4. Khi nào giả định cân bằng thị trường được coi là thích hợp và khi nào thì không?

Trả lời

Hầu hết các nhà kinh tế vĩ mô đều tin rằng tính linh hoạt của giá cả là một giả định hợp lý để nghiên cứu các vấn đề kinh tế dài hạn. Trong dài hạn, giá cả điều chỉnh để đáp lại những thay đổi trong cung, cầu hoặc cả hai, cho dù trong ngắn hạn giá cả có thể điều chỉnh chậm chạp hay cứng nhắc.

III. BÀI TẬP VẬN DỤNG

1. Theo bạn trong thời gian qua có những vấn đề kinh tế vĩ mô nào?

Lời giải

Hai vấn đề nổi cộm được nhiều người quan tâm là lạm phát và thất nghiệp. Hiện nay tỷ lệ thất nghiệp (6%) và lạm phát (trên 6%) đang ở mức cao. Vì vậy, chính phủ đang tập trung nhiều nỗ lực vào việc xử lý hai vấn đề này. Những vấn đề khác như tăng trưởng, hiệu quả đầu tư, nợ chính phủ, tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán và khả năng cạnh tranh quốc tế cũng được xã hội quan tâm, nhưng không nghiêm trọng.

2. Theo bạn, một bộ môn khoa học phải có những đặc trưng cơ bản nào? Lĩnh vực nghiên cứu nền kinh tế có những đặc trưng đó không? Theo bạn có nên gọi kinh tế vĩ mô là bộ môn khoa học không? Tại sao nên và tại sao không nên?

Lời giải

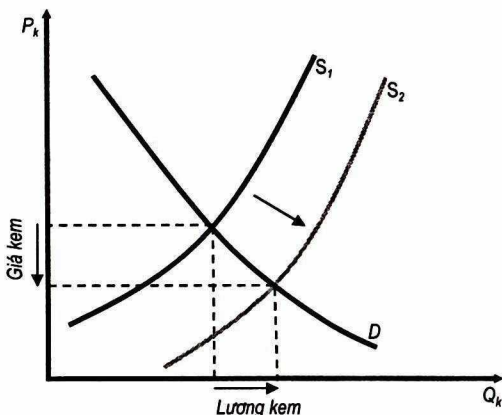
Nhiều triết gia tin rằng tất cả các bộ môn khoa học đều có đặc điểm chung là sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học để thiết lập các mối liên hệ ổn định. Các nhà khoa học dựa vào số liệu, thường do các cuộc thực nghiệm có kiểm soát cung cấp, để ủng hộ hoặc bác bỏ một giả thuyết. Các nhà kinh tế gặp khó khăn nhiều hơn trong việc sử dụng thực nghiệm. Họ không thể tiến hành thực nghiệm có kiểm soát đối với nền kinh tế, mà phải dựa vào quá trình phát triển tự nhiên của nó để thu thập số liệu. Kinh tế học thực sự là một khoa học trong chừng mực mà các nhà kinh tế có thể sử dụng phương pháp nghiên cứu khoa học, hình thành các giả thuyết và kiểm định chúng.

HƯỚNG DẪN GIẢI BÀI TẬP KINH TẾ VĨ MÔ

3. Hãy sử dụng mô hình cung cầu để lý giải tại sao sự giảm sút của giá sữa lại tác động tới giá kem và lượng kem bán ra. Hãy xác định các biến ngoại sinh và biến nội sinh trong phần giải thích của bạn.

Lời giải

Khi giá sữa giảm, chi phí sản xuất kem giảm và vì vậy đường cung về kem dịch chuyển xuống phía dưới như trong hình 1.1. Sự dịch chuyển này làm cho giá kem giảm, lượng cung và lượng cầu về kem tăng lên.



Hình 1.1.

Trong phần giải thích trên, giá sữa và giá kem là biến ngoại sinh, được xác định từ ngoài mô hình, còn lượng cung và lượng cầu về kem là biến nội sinh, được xác định từ mô hình.

4. Giá bạn trả khi cắt tóc có thay đổi thường xuyên không? Câu trả lời của bạn có hàm ý gì đối với tác dụng của mô hình cân bằng thị trường trong quá trình phân tích thị trường cắt tóc?

Giá cắt tóc ít thay đổi. Theo kết quả quan sát ngẫu nhiên, người thợ cắt tóc có xu hướng giữ nguyên giá cắt tóc trong thời gian từ 1 đến 2 năm mà không quan tâm đến cầu về cắt tóc và cung về thợ cắt tóc (trừ những ngày lễ, tết). Vì dựa trên giá định giá cả linh hoạt, nên mô hình cân bằng thị trường không thích hợp đối với quá trình phân tích thị trường cắt tóc trong ngắn hạn. Tuy nhiên trong dài hạn, giá cắt tóc có xu hướng điều chỉnh, vì vậy mô hình cân bằng thị trường tỏ ra thích hợp đối với mục đích này.